

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 224/2026/TLST - HNGĐ ngày 16/6/2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**; Sinh ngày: 30/01/2005; Số căn cước công dân: 042305003772 cấp ngày 16/4/2021; Địa chỉ: Thôn N, xã C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn L**; Sinh ngày: 12/5/1998; Số căn cước: 042098003485 cấp ngày 07/06/2025; Địa chỉ: Thôn N, xã C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 25/6/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 25/6/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn L có một con chung là cháu Nguyễn Văn Gia H, sinh ngày 12/02/2026.

Chị T và anh L thỏa thuận: Giao cháu cháu Nguyễn Văn Gia H cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc

đến khi có sự thay đổi về quyền nuôi con. Chị Nguyễn Thị T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ từ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001130 ngày 16/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, chị Nguyễn Thị T được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1- Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh